

V/v báo cáo sơ kết hoạt động Công đoàn 6 tháng đầu năm;
phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

- Kính gửi: - Liên đoàn Lao động các quận, huyện, thị xã;
- Công đoàn ngành, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động Thành phố.

Thực hiện Công văn số 675/TLĐ ngày 13/5/2019 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc báo cáo sơ kết hoạt động Công đoàn 6 tháng đầu năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019; Căn cứ nhiệm vụ công tác Công đoàn năm 2019 đã được Ban Chấp hành LĐLĐ Thành phố thông qua, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố Hà Nội đề nghị Ban Thường vụ LĐLĐ các quận, huyện, thị xã; Công đoàn ngành, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và các CDCS trực thuộc LĐLĐ Thành phố tiến hành sơ kết công tác Công đoàn 6 tháng đầu năm và xây dựng chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2019 của cấp mình, tập trung vào những nội dung chủ yếu như sau:

I. TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG

- Nêu khái quát tình hình kinh tế - xã hội của ngành, địa phương và những tác động trực tiếp đến CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn.

- Phản ánh về số lượng, chất lượng CNVCLĐ của địa phương, ngành; tình hình việc làm, tiền lương, nhà ở, điều kiện lao động, TNLĐ, bệnh nghề nghiệp; thực hiện pháp luật lao động của doanh nghiệp, về thực hiện chế độ BHXH, BHYT, BHTN; an toàn vệ sinh thực phẩm; tư tưởng, nguyện vọng của CNVCLĐ.

- Những bất cập, khó khăn, vướng mắc cần quan tâm.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

- Nghiên cứu, tham gia xây dựng các chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến đoàn viên và người lao động, tổ chức Công đoàn.

- Kết quả thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể”.

- Công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, Luật Công đoàn, Luật BHXH tại các doanh nghiệp; kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý vi phạm, giải quyết vướng mắc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Kết quả triển khai thực hiện Hướng dẫn số 995/HD-TLĐ ngày 30/6/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về Công đoàn khởi kiện, tham gia tố tụng dân sự giải quyết các vụ án tranh chấp lao động cá nhân, tranh chấp lao động tập thể.

- Hoạt động của các cấp Công đoàn hưởng ứng “Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động” năm 2019.

- Công tác tham gia xây dựng và thực hiện QCDC tại cơ quan, đơn vị; tổ chức Hội nghị CBCC, VC¹; Hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc”².

- Việc Công đoàn tham gia thực hiện đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, tập trung vào cổ phần hóa doanh nghiệp và thoái vốn đầu tư ngoài ngành.

2. Hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên và người lao động

- Đánh giá kết quả 02 năm triển khai thực hiện “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”, trong đó tập trung làm rõ việc ký kết và phối hợp với các đối tác để triển khai các thỏa thuận hợp tác; số lượng đoàn viên, người lao động được thụ hưởng các ưu đãi từ các hoạt động chăm lo; mô hình mới, cách làm hiệu quả trong triển khai thực hiện chương trình.

- Kết quả thực hiện Nghị quyết 7c/NQ-BCH ngày 25/2/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”.

- Công tác chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 13/KH-LĐLĐ ngày 07/3/2019 của LĐLĐ Thành phố về “Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 90 năm ngày thành lập CĐVN” và Kế hoạch số 25/KH-LĐLĐ ngày 04/4/2019 của LĐLĐ thành phố Hà Nội phát động “Đợt thi đua cao điểm 90 ngày trong CNVCLĐ Thủ đô chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập CĐVN (28/7/1929-28/7/2019)”.

- Chương trình “Tết Sum vầy” và các hoạt động xã hội trong việc chăm lo đến các đối tượng chính sách, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là các hoạt động chăm lo Tết nguyên đán Kỷ Hợi cho người lao động, kết quả hỗ trợ “Mái ấm Công đoàn”, tổ chức các chuyến xe đưa công nhân về quê đón Tết; giải quyết cho CNVCLĐ vay vốn từ Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, Quỹ Trợ vốn CNVCLĐ nghèo phát triển kinh tế gia đình...

- Công tác vận động ủng hộ các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

3. Tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên, người lao động

- Công tác tuyên truyền, quán triệt học tập Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Thành phố lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội XII CĐVN; các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Kết quả cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội Công đoàn Thành phố lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội XII CĐVN thành chương trình hành động và chỉ đạo tổ chức thực hiện gắn với Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp, đặc điểm tình hình và nhiệm vụ chính trị của ngành, đơn vị.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người sử dụng lao động và người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, trong đó tập trung tuyên truyền Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn vệ sinh lao động...

(¹) Theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về “Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan HCNN và đơn vị sự nghiệp công lập”

(²) Theo quy định tại Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ về “Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của BLLĐ về thực hiện QCDC cơ sở tại nơi làm việc”.

- Kết quả triển khai Chương trình “Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động” gắn với Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020”.

- Công tác giáo dục truyền thống gắn với tổ chức các phong trào VHVN, TDTT, các hoạt động kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2019), 133 năm ngày Quốc tế Lao động 1/5, 44 năm ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam, thống nhất đất nước, 129 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, 65 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ;

- Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 08/KH-TLĐ ngày 31/01/2019 của Tổng Liên đoàn về việc tổ chức “Tháng Công nhân” năm 2019 với chủ đề “Mỗi công đoàn cơ sở, một lợi ích đoàn viên”: những chuyển biến và nội dung mới trong tổ chức, trong kết quả đạt được.

- Công tác tuyên truyền, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2019 “Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện “Năm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị”, Quyết định số 522/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND Thành phố; cuộc vận động “Xây dựng nếp sống văn hóa công nghiệp”; mô hình tổ tự quản, điểm sinh hoạt văn hóa công nhân, chương trình “Hát cho công nhân nghe, nghe công nhân hát”, chiếu phim miễn phí phục vụ CNLĐ... Kết quả thực hiện Đề án “Xây dựng đời sống văn hóa trong CNLĐ các KCN, KCX đến năm 2015, định hướng đến năm 2020” theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ³; Nghị quyết số 03a/NQ-BCH ngày 17/02/2014 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam về “Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của CNLĐ khu công nghiệp, khu chế xuất”.

- Công tác tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS, tội phạm, ma túy, mại dâm và tệ nạn xã hội trong công nhân, viên chức, lao động.

4. Phong trào thi đua yêu nước chào mừng 90 năm thành lập Công đoàn Việt Nam

- Kết quả các phong trào thi đua yêu nước chào mừng các ngày kỷ niệm của Thủ đô và đất nước, chào mừng 90 năm thành lập Công đoàn Việt Nam.

- Đánh giá mô hình, phong trào thi đua trong khu vực hành chính sự nghiệp.

- Đánh giá mô hình, phong trào thi đua trong khu vực sản xuất kinh doanh.

- Kết quả khen thưởng trong các phong trào thi đua, đặc biệt là phong trào phấn đấu đạt danh hiệu “Công nhân giỏi Thủ đô”, “Sáng kiến, sáng tạo Thủ đô”.

- Công tác phối hợp chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào thi đua liên kết phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn mà trọng tâm là “Xây dựng nông thôn mới”.

5. Công tác phát triển đoàn viên, thành lập Công đoàn cơ sở, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn

(³) Quyết định số 1780/QĐ-TTg ngày 12/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ

- Kết quả công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS gắn với nâng cao chất lượng CĐCS.

- Chương trình “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn”.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ CĐCS, nhất là CĐCS ở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng hoạt động cho đội ngũ cán bộ công đoàn sau Đại hội Công đoàn các cấp.

- Kết quả triển khai các mô hình thí điểm về tổ chức, về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Công đoàn (nếu có).

- Công đoàn tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp.

6. Công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động

- Công tác tuyên truyền các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác nữ, về giới, bình đẳng giới; việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị; triển khai Chiến lược Quốc gia về “Bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020”; Nghị quyết số 6b/NQ-BCH của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam về “Công tác vận động nữ CNLĐ trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước”.

- Công tác tham gia xây dựng và kiểm tra chính sách, pháp luật có liên quan đến lao động nữ.

- Các hoạt động truyền thông về dân số, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khoẻ sinh sản, an toàn vệ sinh thực phẩm, dinh dưỡng trong CNVCLĐ. Các hoạt động xã hội trong nữ CNVCLĐ.

- Kết quả các phong trào thi đua trong nữ CNVCLĐ, đặc biệt là thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

7. Công tác tài chính và hoạt động kinh tế công đoàn

- Việc triển khai Nghị quyết 7b/NQ-TLĐ ngày 21/1/2016 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam (khoá XI) về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới; Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn; thu, phân phối nguồn và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn. Tình hình thực hiện thu - chi, quản lý tài chính công đoàn; đánh giá kết quả phối hợp với cơ quan thuế đồng cấp trong việc thu kinh phí công đoàn.

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định mới của Tổng Liên đoàn về công tác tài chính, nhất là việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 9c/NQ-BCH ngày 18/10/2016 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam⁴ và thu kinh phí công đoàn khu vực SXKD qua tài khoản của Tổng Liên đoàn.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản và hoạt động kinh tế công đoàn.

(⁴) Về điều chỉnh giảm tỉ trọng chi hành chính, hoạt động phong trào tại các cấp Công đoàn để tạo nguồn kinh phí đầu tư cho đầu tư xây dựng các thiết chế của Công đoàn tại các KCN, KCX.

8. Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra

9. Công tác đối ngoại (nếu có)

10. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Đánh giá những tồn tại, hạn chế nhiều năm chưa khắc phục được.
- Những bất cập, hạn chế mới nảy sinh đối với từng nhiệm vụ (theo 10 nhiệm vụ phân kết quả đạt được).

2.2. Nguyên nhân (của kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế)

- Nguyên nhân chủ quan.
- Nguyên nhân khách quan

IV. NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM; THÀNH ỦY, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN VÀ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Căn cứ nhiệm vụ công tác Công đoàn năm 2019 đã được Ban Chấp hành LĐLĐ Thành phố thông qua và chương trình công tác của các cấp Công đoàn, đề ra nhiệm vụ chủ yếu tập trung chỉ đạo, thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2019.

LĐLĐ các quận, huyện, thị xã; Công đoàn ngành, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, CĐCS trực thuộc LĐLĐ Thành phố (trừ Công đoàn Khối các Trường Đại học và Cao đẳng Hà Nội) xây dựng báo cáo, kèm theo **biểu mẫu thống kê theo Quy định 1454/QĐ-TLĐ ngày 28/11/2014 của Tổng Liên đoàn (số liệu ước tính đến ngày 31/5/2019)**, gửi về Thường trực LĐLĐ thành phố Hà Nội (qua Văn phòng) **trước ngày 27 tháng 5 năm 2019**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch LĐLĐ TP (để b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch LĐLĐ TP (để ch/đạo);
- Các Ban LĐLĐ Thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**TL. BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Bá Châu